

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2023/HS-PT  
Ngày: 06 – 01 – 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tư

*Các Thẩm phán:*

Ông Lê Thành Tân

Ông Lê Nguyên Khoa

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Kim Ni – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm kín vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 143/2022/HSPT-CTN ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn Thành Đ do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Thành Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2022/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Nguyễn Văn Thành Đ (Tên gọi khác: Nhưóng), sinh năm 1989 tại Vĩnh Long; nơi cư trú: Số 92, khóm X, phường Y, thành phố Z, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; học vấn: không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 và bà Võ Thị T, sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ; tiền án - tiền sự: Không. Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo, hoặc có liên quan đến kháng cáo:

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963; nơi cư trú: Số 92, khóm X, phường Y, thành phố Z, tỉnh Vĩnh Long.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phạm Ngọc K – Giám đốc Công ty Luật TNHH Phạm Ngô và Cộng sự, thuộc đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long.

Ngoài ra, bị hại Trần Nguyễn Thảo Ng, người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị Bích C không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, tòa không triệu tập.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Thành Đ tên thường gọi là Nh và ông Nguyễn Văn H có mối quan hệ quen biết từ năm 2017 do cùng làm thuê chung tại Trại hòm “Út Lượm” thuộc phường Y2, thành phố Z. Thông qua ông H, Đ quen biết với bà Trần Thị Bích C đang sống chung như vợ chồng với ông H và cháu Trần Nguyễn Thảo Ng, sinh ngày 22/01/2012 là con riêng của bà C.

Vào khoảng tháng 5/2021, ông H và bà C có đến thuê trọ tại phòng số 3, nhà cho thuê trọ số 1E, khóm Tân Thuận An, phường Z, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long để ở. Thời gian này, Đ thỉnh thoảng có đến chơi và uống rượu với ông H. Ngày 02/01/2022, Đ và cháu Ng có kết bạn trên mạng xã hội Zalo và có nhắn tin qua lại với nhau, Đ nói với cháu Ng ngày mai không có ai ở nhà thì kêu Đ ra.

Khoảng 07 giờ 48 phút ngày 03/01/2022, cháu Ng nhắn tin cho Đ qua mạng xã hội Zalo kêu Đ “Ra đi”. Sau khi nhận được tin nhắn của cháu Ng, Đ điều khiển xe mô tô đến phòng trọ của ông H và bà C, khi đến nơi Đ dựng xe mô tô trước cửa phòng trọ số 1 và thấy cháu Ng đang ngồi một mình trên băng ghế gỗ trước cửa phòng trọ số 3. Đ quan sát xung quanh thấy không có ai nên đến ngồi cạnh cháu Ng rồi dùng tay phải của mình choàng qua người cháu Ng, đồng thời hôn vào mặt của Ng và dùng tay phải của Đ sờ vào các vùng nhạy cảm trên cơ thể của Ng như ngực, bộ phận sinh dục, tiếp theo sau đó Đ dùng tay phải đưa vào sờ bên trong quần của cháu Ng. Lúc này, cháu Ng la lên làm Đ bị giật mình, do sợ bị phát hiện nên Đ lên xe mô tô chạy đi. Ông H và bà C đang cắt cỏ gần đó nghe tiếng cháu Ng la thì cùng nhau chạy về nhà trọ. Khi về đến nhà nghe cháu Ng kể lại sự việc, cùng lúc này Đ điện thoại qua mạng xã hội Zalo cho cháu Ng nói sẽ quay lại thì Ng đồng ý và Ng nói cho ông H và bà C biết việc Đ nói Đ sẽ quay lại. Do bức xúc với hành vi của Đ đối với cháu Ng nên ông H và bà C cùng đi ra ẩn nấp phía sau hàng rào của nhà trọ để chờ Đ quay lại.

Khoảng 10 phút sau, Đ điều khiển xe mô tô quay lại phòng trọ của ông H và bà C. Khi đến nơi, Đ vừa bước xuống xe thì bị ông H và bà C chạy đến giữ lại. Lúc này, Nguyễn Tiến M là bạn của bà C cũng vừa chạy đến thấy ông H đang giữ Đ lại thì hỏi nguyên nhân, khi biết được sự việc thì do bức xúc với hành vi của Đ nên Minh dùng tay nắm vào mặt Đ làm gãy một răng cửa và dùng chân đá vào người Đ nhiều cái; ông H cũng dùng tay đánh vào mặt Đ nhiều cái, do sợ Đ bỏ chạy nên ông H lấy sợi dây dù trói tay Đ lại nhưng do trói không chặt nên khi Đ giãy dụa vì bị M đánh thì sợi dây bị tuột ra, M tiếp tục lượm cây gỗ thường dùng để đập nước đá của bà C định đánh Đ thì được ông Xuân ở phòng trọ số 6 chạy đến giật lại và can ngăn. Sau đó, ông H trình báo Công an phường Y3, thành phố Z, tỉnh Vĩnh Long đến giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Thành Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, mục đích vì muốn thỏa mãn nhu cầu sinh lý của bản thân nên đã hôn vào mặt, dùng tay sờ vào các vùng nhạy cảm của cháu Ng, Đ chỉ thực hiện một lần, không có ý định giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác đối với cháu Ng. Ngoài ra, Đ khai tuy không biết chữ nhưng biết cách nhắn tin

thông qua việc nhờ nơi bán điện thoại di động cài đặt chương trình nhắn tin bằng giọng nói thành văn bản và ngược để nhắn tin qua mạng xã hội Zalo với cháu Ng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 10/2022/TD ngày 25/01/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Long đối với Trần Nguyễn Thảo Ng kết luận: Âm hộ bình thường; màng trinh không còn nguyên vẹn, rách sâu nhiều vị trí vết rách cũ.

Quá trình điều tra, nhận thấy Đ có dấu hiệu mắc bệnh tâm thần nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Đ. Tại Bản kết luận giám định số 124/2022/KLGD ngày 20/5/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận: Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần nhẹ (F7 – ICD10). Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, có năng lực trách nhiệm hình sự.

Qua làm việc cháu Trần Nguyễn Thảo Ng trình bày bị Đ hôn vào mặt, dùng tay sờ vào vùng ngực và vùng âm hộ của cháu Ng, từ trước đến nay cháu Ng chưa từng quan hệ tình dục với người khác và với Đ. Tính đến ngày 03/01/2022 thì cháu Ng được 09 tuổi 11 tháng 28 ngày. Người đại diện hợp pháp của cháu Ng là bà Trần Thị Bích C yêu cầu Đ bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 10.000.000 đồng và Đ đã bồi thường xong. Ngày 16/7/2022, bà C có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Đ.

Đối với ông Nguyễn Văn H do bức xúc việc cháu Ng bị Đ thực hiện hành vi dâm ô nên đã đánh Đ, sợ Đ bỏ chạy nên có dùng sợi dây dù trói Đ lại để trình báo cơ quan Công an giải quyết, tuy nhiên ông H trói không chặt nên sau đó sợi dây bị tuột ra và ông cũng không tiếp tục trói nữa nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hành vi giữ người trái pháp luật của ông H; đối với hành vi của anh Nguyễn Tiến Minh dùng tay đánh nhiều cái vào vùng mặt và miệng làm cho bị cáo Đ bị gãy một răng cửa nhưng Đ không yêu cầu xử lý anh Minh về hình sự nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 bộ đồ thun ngắn tay, không có bầu áo, màu trắng có nhiều hoa văn màu xanh nước biển là bộ đồ bị hại mặc khi xảy ra vụ án.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 70/2022/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

**1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Thành Đ phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.**

Áp dụng khoản 1 Điều 146; các điểm b, i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thành Đ 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án hoặc bị bắt để chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/9/2022 bị cáo Nguyễn Văn Thành Đ kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn Thành Đ: Vẫn giữ yêu cầu kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo có luật sư Phạm Ngọc Khỏe trình bày: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên án sơ thẩm. Bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn Thành Đ: Xin được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Thành Đ: Vào ngày 03/01/2022 bị cáo Đ dùng tay phải của mình choàng qua người cháu Ng rồi hôn vào mặt của Ng và dùng tay phải của Đ sờ vào các vùng nhạy cảm trên cơ thể của cháu Ng như ngực, bộ phận sinh dục, tiếp theo Đ dùng tay phải đưa vào bên trong quần của cháu Ng rồi sờ vào vùng kính âm hộ sau đó cháu Ng la lên thì Đ dừng lại lên xe mô tô bỏ chạy. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Đ phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về nhân phẩm, danh dự của bị hại, làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh, bình thường của bị hại trong độ tuổi trẻ em, gây mất trật tự trị an ở địa phương ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội; bị dư luận xã hội lên án; theo kết luận giám định bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần xử lý nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm b, i,

q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Xét lời đề nghị của luật sư là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là có cơ sở để chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, về án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Thành Đ; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 70/2022/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng khoản 1 Điều 146; điểm b, i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thành Đ 09 (Chín) tháng tù về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Thành Đ phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, về án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND TPVL: 01;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND + CQĐT TPVL: 02;
- CQTHADS TPVL: 01;
- CQTHAHS TPVL:01;
- PHSCAVL: 01;
- Bị cáo, Bị hại: 02;
- UBND, CA P.TH: 02;
- Lưu VP, lưu hồ sơ vụ án: 06;

**Nguyễn Thị Tư**